

Ngày 31/03/2025	39,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.5%	-9.8%	-1.4%

	2024	
ROE	12.3%	+/- YoY ▼ 8.1%

	Q1/25		
DT thuần	75.5	QoQ ▲ 5.00 ▲ 7.1%	YoY ▼ 6.00 ▼ 7.3%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	296	YoY ▼ 79.0 ▼ 21.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	24.5	QoQ ▲ 5.90 ▲ 31.6%	YoY ▲ 4.60 ▲ 23.0%
	tỷ VNĐ		

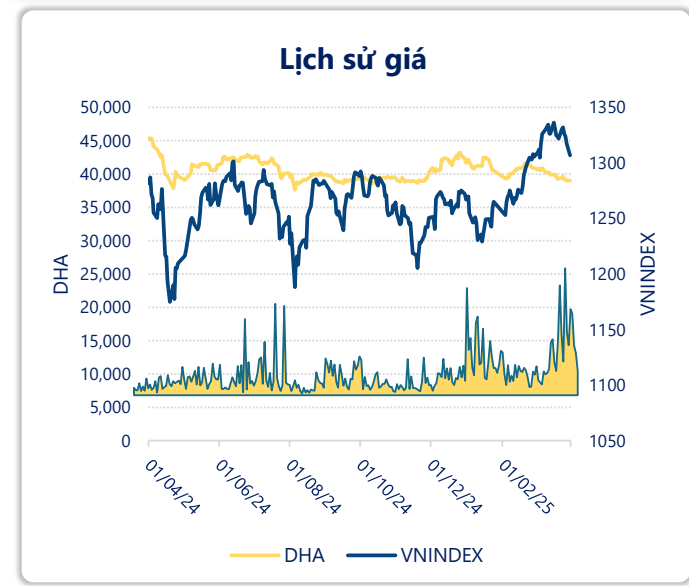
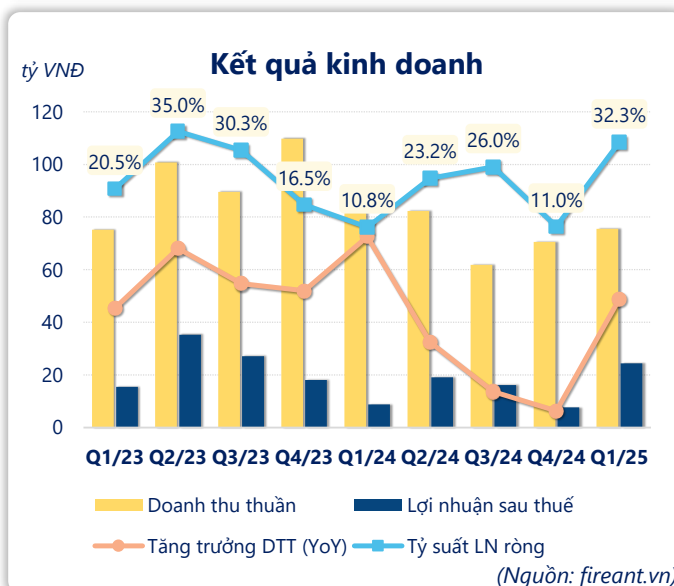
	2024	
LN gộp	86.7	YoY ▼ 18.3 ▼ 17.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	28.6	QoQ ▲ 18.9 ▲ 194%	YoY ▲ 6.70 ▲ 30.5%
	tỷ VNĐ		

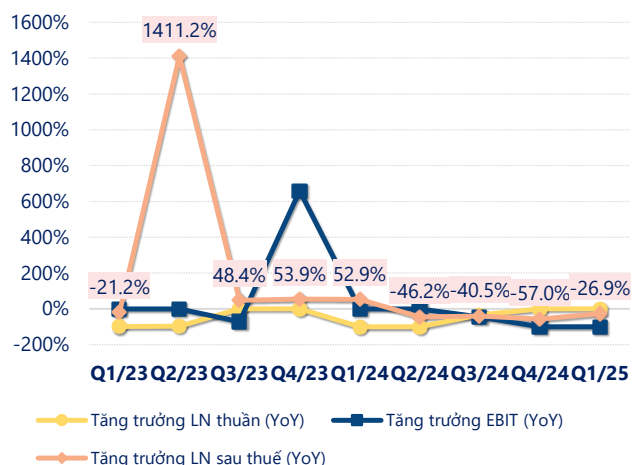
	2024	
LN thuần	75.6	YoY ▼ 38.4 ▼ 33.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	24.4	QoQ ▲ 16.7 ▲ 215%	YoY ▲ 15.6 ▲ 178%
	tỷ VNĐ		

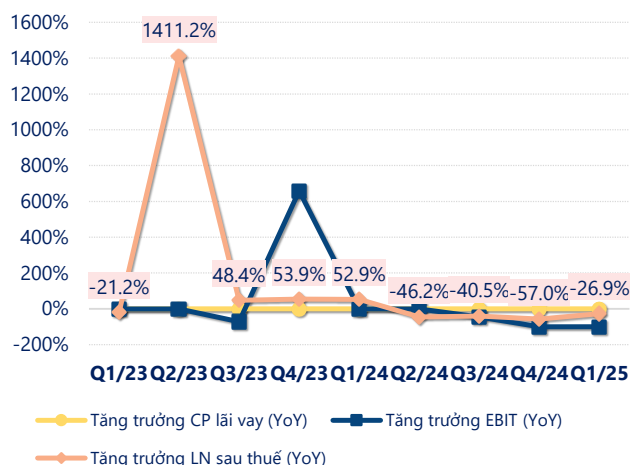
	2024	
LN sau thuế	51.7	YoY ▼ 35.4 ▼ 40.6%
	tỷ VNĐ	



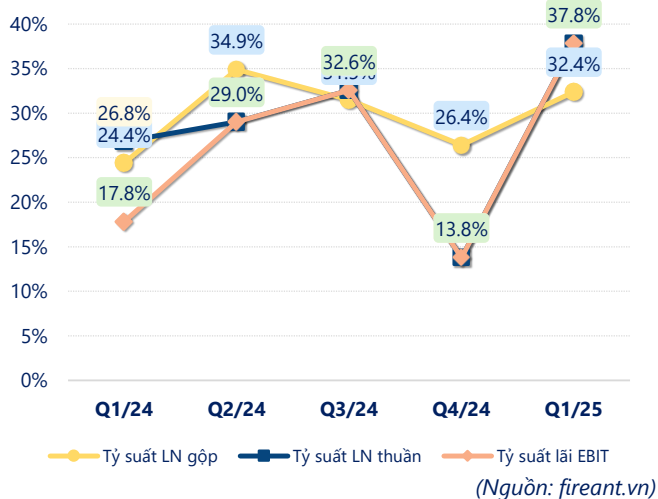
Tăng trưởng lợi nhuận



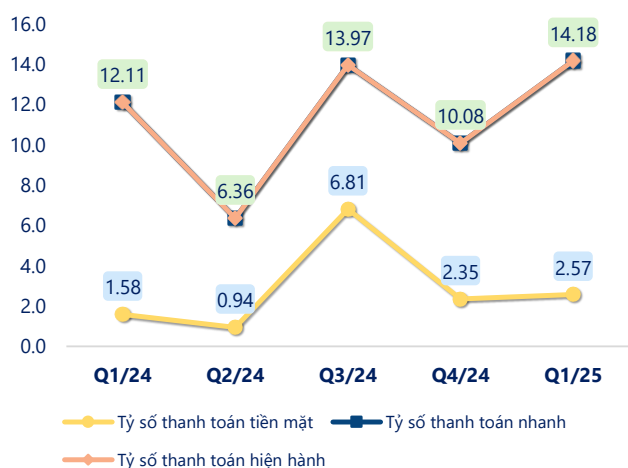
Tăng trưởng chi phí



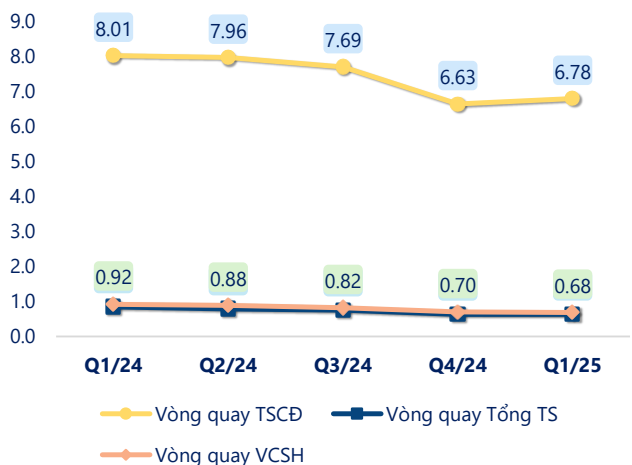
Tỷ suất lợi nhuận



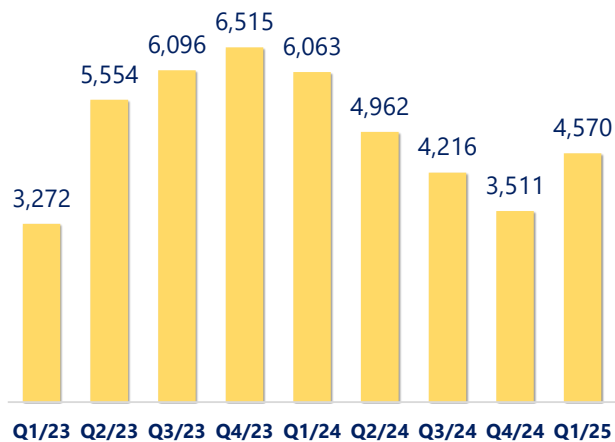
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	75.5	81.5	-7.3%	296	375	-21.1%
Giá vốn hàng bán	51.1	61.6	-17.1%	209	271	-22.6%
Lợi nhuận gộp	24.5	19.9	23.0%	86.7	105	-17.2%
Doanh thu HĐTC	8.08	5.74	40.8%	13.2	14.6	-9.8%
Chi phí TC	0.00	0.00		1.00	-25.3	104%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.02	-100%	0.02	0.08	-72.8%
Chi phí QLDN	3.96	3.75	5.7%	23.3	30.4	-23.5%
LN thuần từ HĐKD	28.6	21.9	30.5%	75.6	114	-33.7%
Lợi nhuận khác	0.00	-7.33	100.0%	-7.34	-4.17	-75.9%
LN trước thuế	28.6	14.5	97.1%	68.3	110	-37.9%
Lợi nhuận sau thuế	24.4	8.78	178%	51.7	87.1	-40.6%
LNST của CĐ cty mẹ	24.4	8.78	178%	51.7	87.1	-40.6%

(Nguồn: fireant.vn)

